TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Hương L, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Hương L và Anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hương L và Anh Phan Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn Chị Hoàng Thị Hương L và Anh Phan Văn T thỏa thuận:

- Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Hương L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Thị Quỳnh C, sinh ngày 02/10/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phan Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L là 1.000.000đ (Một triệu đồng) /tháng.

Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về lãi suất chậm trả: Các đương sự thỏa thuận tính mức lãi suất chậm trả đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 20%/ năm theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

-Về quyền thăm nom con chung: Sau khi ly hôn Anh Phan Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàng Thị Hương L và Anh Phan Văn T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên đương sự đều nhất trí việc Chị Hoàng Thị Hương L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003073 ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện PB;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà